

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới”

Thực hiện Công văn số 606-CV/BTGTU ngày 18/7/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW, BCHTW (khóa XII) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Ban Thường vụ huyện ủy Đức Trọng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới” trên địa bàn huyện, như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW

I. VIỆC TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Việc học tập quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch 50-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Xác định Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Kế hoạch 50-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng là định hướng quan trọng cho lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng, Mặt trận đoàn thể, các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức học tập quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết tới tất cả cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thông qua tuyên truyền miệng, qua các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan. Từ đó, góp phần trang bị những kiến thức, kỹ năng để mọi người, mọi gia đình và cộng đồng có thể chủ động phòng bệnh, xây dựng lối sống văn minh, rèn luyện thân thể, hạn chế các thói quen có hại đến sức khỏe. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch đưa các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp việc tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới trong nghị quyết vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm tại địa phương.

- Thông qua việc quán triệt, triển khai Nghị quyết, nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã có sự chuyển biến tích cực trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe. Các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra giải pháp phù hợp, thiết thực để triển khai thực hiện Nghị quyết có hiệu quả.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng để cụ thể hóa Nghị quyết 20-NQ/TW

- Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch 50-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 96-KH/HU, ngày 22/6/2018 về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Kế hoạch số 50-KH/TU, Kế hoạch số 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” và “*công tác dân số trong tình hình mới*”. Theo đó, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; thành lập Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Ban chỉ đạo do đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách khối văn xã làm Trưởng ban, các thành viên gồm các lãnh đạo phòng, ban chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể của huyện.

- Hàng năm, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện triển khai xây dựng kế hoạch tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân, đặc biệt là từ khi xuất hiện dịch bệnh Covid-19, chú trọng các biện pháp phòng, chống dịch và triển khai đầy đủ các mũi tiêm vắc xin theo quy định; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; lãnh chỉ đạo 15/15 xã, thị trấn ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo dõi, phụ trách địa bàn và thực hiện các công việc như khảo sát nhu cầu, tuyên truyền, tư vấn, khi có các dịch bệnh. Các xã, thị trấn định kỳ tổ chức khảo sát, dự báo tình hình sức khỏe của người dân trên địa bàn, triển khai xây dựng kế hoạch chăm sóc từng giai đoạn và hàng năm. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng chống dịch, kịp thời lên kế hoạch chỉ đạo và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Công tác triển khai, kiểm tra, đánh giá, tổ chức hội nghị sơ kết tình hình thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, thực hiện thường xuyên, từ đó đã giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân có nhận thức đúng đắn và sâu sắc hơn về vai trò chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SAU 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 20-NQ/TW

1. Công tác tuyên truyền

- Công tác tuyên truyền luôn được các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến xã quan tâm, đổi mới và tăng cường chỉ đạo nâng cao hiệu quả thông qua nhiều hình thức và nội dung sát với công tác thực hiện: lồng ghép vào các phong trào thi đua, các cuộc vận động có nội dung, tiêu chí liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe người dân; tuyên truyền đầy đủ các nội dung nghị quyết một cách sâu sắc, cụ thể và thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tuyên truyền về công tác khám, chữa bệnh; công tác phòng, chống dịch; bảo vệ môi trường; đảm bảo an toàn thực phẩm; luật bảo hiểm xã hội; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe; các phương pháp rèn luyện thân thể, nâng cao thể trạng với nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động khá phong phú, như tuyên truyền trên trang thông tin điện tử huyện, các trang mạng xã hội; trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thị trấn, xe loa tuyên truyền; tuyên truyền cổ động trực quan bằng băng rôn, áp phích, mạng xã hội; lồng ghép trong các buổi họp thôn, tổ dân phố, các buổi sinh hoạt của các hội, nhóm, câu lạc bộ tại khu dân cư... Tại các trường học, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho trẻ em, học sinh về các cách giữ gìn vệ sinh cá nhân, rèn luyện thân thể, bảo vệ môi trường sống; nêu gương người tốt việc tốt, gương điển hình tiên tiến... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xây dựng các phong trào rèn luyện thân thể, nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh cá nhân. Tuyên truyền vận động nhân dân thường xuyên dọn vệ sinh nơi sinh sống, xây dựng và sử dụng công trình vệ sinh theo tiêu chuẩn của Bộ y tế.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cộng đồng về tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe. Quan tâm, tạo điều kiện để người lao động, đặc biệt là đối tượng lao động cực nhọc, độc hại, lao động ở vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, có hoàn cảnh khó khăn được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe. Hàng năm, thực hiện các chương trình bổ sung vi chất cần thiết và chế độ dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, đang cho con bú. Chỉ đạo các cấp chính quyền địa phương ở các xã, thị trấn chủ động phối hợp với UBMTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội tổ chức các đợt ra quân vệ sinh môi trường, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế nhằm từng bước chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Thực hiện tuyên truyền về an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là các dịp lễ tết, tháng hành động ATVSTP, do đó, thời gian gần đây không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra trên địa bàn, chú trọng công tác phòng chống dịch Covid-19 và các bệnh dịch dễ lây lan trong cộng đồng như sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng, đậu mùa khỉ...

- Qua triển khai thực hiện, công tác tuyên truyền đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm, đồng thời, thúc đẩy vai trò chủ động, tích cực của gia đình, cộng đồng và xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của mỗi người.

2. Thực hiện các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết số 20-NQ/TW

- Với quan điểm sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của cả xã hội; bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe là nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người dân, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đòi hỏi sự tham gia tích cực của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các ngành, trong đó ngành Y tế là nòng cốt. Đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là đầu tư cho phát triển. Cho nên trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền huyện Đức Trọng luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của nhân dân trên địa bàn. Thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, kế hoạch hành động quốc gia về chăm sóc sức khỏe sinh sản, tập trung vào làm mẹ an toàn và chăm sóc trẻ sơ sinh; tuyên truyền phòng, chống ung thư vú và cổ tử cung ở phụ nữ. Tập trung chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi; nuôi con bằng sữa mẹ trong 06 tháng đầu đời, sinh con tại các cơ sở y tế. Quan tâm đúng mức công tác an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, chú trọng công tác tuyên truyền thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn thực phẩm trong kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, bữa ăn an toàn, đủ dinh dưỡng, các biện pháp an toàn trong sử dụng phụ gia thực phẩm. Mở các lớp tập huấn về cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, túi ni long hiểm họa môi trường và sức khỏe, cách phòng chống các dịch bệnh.... Triển khai các mô hình nói không với túi ni lông, nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần khi đi chợ ở trên địa bàn 15 xã, thị trấn đi vào thực tế và sử dụng có hiệu quả.

- Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng các nội dung về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân cho đội ngũ cán bộ y tế, nhất là các biện pháp, kỹ năng tuyên truyền vận động cho các cán bộ y tế cơ sở. Thông qua các chiến dịch truyền thông, các phong trào, các hội thi nhằm phát huy vai trò của người đại diện có uy tín, tiêu biểu để vận động nhân dân thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng; lợi ích và tầm quan trọng của việc tham gia bảo hiểm y tế, hướng đến việc thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Xây dựng mô hình “tiết kiệm mua thẻ bảo hiểm y tế” tại các xã, thị trấn.

- Phát triển nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc và đại chúng. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập theo phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh; y tế dự phòng là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng.

- Hiện nay, 100% các trạm y tế xã, thị trấn triển khai các hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm như: huyết áp và nguy cơ bệnh lý tim mạch, đái tháo đường, các rối loạn do thiếu i-ốt, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản, ung thư. Đạt tỷ lệ 4,31 bác sỹ trên/1 vạn dân. Số giường bệnh là 14.6/1 vạn dân (không bao gồm giường trạm y tế).

3. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW

3.1. Công tác lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Cấp uỷ, chính quyền từ huyện tới cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ cho nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Thống nhất nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ cho bản thân, gia đình, cộng đồng.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khoẻ như môi trường, thể dục, thể thao, văn hoá, văn nghệ... vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan tới sức khoẻ.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và của cả cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ, trước hết là trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng và chữa bệnh.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, các phong trào thi đua, các cuộc vận động có các nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân, tạo các điều kiện thuận lợi để huy động các tổ chức xã hội, tôn giáo tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân theo quy định của pháp luật.

3.2. Nâng cao sức khoẻ Nhân dân

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thay đổi hành vi của người dân về các thói quen xấu ảnh hưởng đến sức khoẻ. Tập trung ưu tiên các hoạt động y tế dự phòng gắn với y tế cơ sở như: chế độ dinh dưỡng hợp lý; đảm bảo an toàn thực phẩm; ăn chín nấu sôi, tăng cường luyện tập thể dục thể thao; vận động toàn dân giữ gìn vệ sinh môi trường, không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia; tăng cường y tế học đường; phòng, chống bệnh nghề nghiệp; phòng, chống các bệnh không lây nhiễm: đái tháo đường, tim mạch, béo phì... giảm biến chứng, giảm tử vong, tăng tuổi thọ, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đồng bộ có hiệu quả các dự án thuộc chương trình mục tiêu Y tế, lồng ghép các chương trình dinh dưỡng, nâng cao sức khoẻ và tầm vóc người Việt, phòng chống thiếu vitamin K... tạo điều kiện cho nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, thay đổi hành vi, lối sống để phòng bệnh và nâng cao sức khoẻ.

- Tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm tra hoạt động của các cơ sở y, dược tư nhân trong việc đảm bảo quyền lợi của nhân dân trong khám chữa bệnh. Đổi mới công tác y tế học đường gắn với y tế cơ sở, đảm

bảo chăm sóc sức khỏe trẻ em trong nhà trường, thực hiện các chương trình đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường. Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Triển khai tốt công tác bảo vệ sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, an toàn lao động.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khỏe. Tập trung nguồn lực xây dựng, nâng cấp các hệ thống cấp thoát nước; bảo đảm người dân được tiếp cận sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh; xử lý chất thải; khắc phục ô nhiễm môi trường, các cơ sở sản xuất. Tăng cường cải tạo, chống lạm dụng hoá chất trong nuôi trồng.

- Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xoá bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống đuối nước ở trẻ em, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp.

3.3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh: phòng chống các bệnh xã hội và dịch bệnh nguy hiểm, không để dịch bệnh lớn xảy ra. không chế và hạn chế đến mức thấp nhất số người mắc và chết do dịch bệnh lưu hành tại địa phương như sốt rét, sốt xuất huyết, cúm A... và các bệnh dịch mới như cúm gia cầm, Covid-19... Tập trung mọi nguồn lực cho công tác phòng, chống Covid-19, củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng. Tăng số vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động y tế. Đẩy mạnh triển khai các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm; tuyên truyền, vận động nhân dân khám sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh việc quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại cơ sở y tế.

- Triển khai các chính sách về nâng cao năng lực cho y tế cơ sở của địa phương: Triển khai khám chữa bệnh BHYT tại trạm y tế xã, hiện nay 100% các trạm y tế xã, thị trấn đều triển khai khám bệnh chữa bệnh cho người có bảo hiểm y tế, đáp ứng nhu cầu của người dân có thể Bảo hiểm y tế tại địa phương. Đầu tư ngân sách, chi thường xuyên và huy động các nguồn lực khác cho y tế cơ sở, cho y tế dự phòng. Kết quả đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị ngành Y tế giai đoạn 2016-2020 và năm 2021 là 20.967.784.175 đồng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước;

- Đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân lực tuyến y tế cơ sở: Trong giai đoạn 2017-2021, đã cử 71 lượt công chức, viên chức người lao động đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ; trong đó có 6 người đào tạo sau đại học (chuyên khoa II: 1, chuyên khoa I: 5, đào tạo đại học (bác sĩ: 2, dược sĩ: 2, cử nhân y: 1), đào tạo cao đẳng: 60, bồi dưỡng lý luận chính trị 7, quản lý nhà nước

cho 4 nhân viên y tế. Công tác đào tạo bồi dưỡng đã góp phần nâng cao chất lượng ngành Y tế trên địa bàn huyện...

- Đặc biệt, về công tác phòng chống dịch Covid-19: Đến ngày 22/7/2022, tại huyện Đức Trọng tổng số ca mắc quản lý là 28.941, số ca khỏi bệnh 28.865, số ca tử vong 41, số ca đang điều trị là 39. Tổ chức tiêm Vaccin Covid-19: Tổng số mũi tiêm đã thực hiện tính đến ngày 14/7/2022: 567.101 (Mũi 1: 187.348, Mũi 2: 176.379, Mũi 3: 138.360, Mũi 4: 65.014). Tỷ lệ bao phủ vắc xin so với dân số toàn huyện: Tỷ lệ tiêm 1 mũi/ dân số 192.240: 97,45%; Tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi /dân số 192.240: 91,74%; Tỷ lệ tiêm đủ 3 mũi /dân số 192.240: 71,97%; Tỷ lệ tiêm đủ 4 mũi /dân số 192.240: 33,8%.

- Triển khai khám chữa bệnh y học cổ truyền tại tuyến trạm y tế xã. Hiện nay, 100% các trạm y tế xã, thị trấn triển khai các hoạt động khám chữa bệnh phối hợp y học cổ truyền. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế. củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở y tế đáp ứng với yêu cầu, chủ động kiểm soát dịch trên địa bàn; duy trì thực hiện tiêu chí quốc gia về y tế xã. Triển khai thực hiện gói dịch vụ y tế cơ bản theo thông tư số 39/2007/TT-BYT ngày 18/10/2017 của Bộ Y tế về quy định gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở. Đưa y tế xã thực sự là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe, tạo niềm tin cho người dân vào y tế cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện các quy định về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, đặc biệt là ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, người bị ảnh hưởng bởi hậu quả của chiến tranh và các đối tượng ưu tiên; phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp. Triển khai các hoạt động dự phòng, tư vấn, khám, xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ mang thai, phòng các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện triển khai chính sách bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

3.4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện.

- Trong những năm qua, lãnh đạo, chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện tập trung triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng khám chữa bệnh theo hướng dẫn tại Quyết định số 6858/QĐ-BYT, ngày 18/11/2016 của Bộ Y tế. Do đó, điểm trung bình Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện huyện có xu hướng tăng qua từng năm. Năm 2016: 2,61; năm 2017: 2,62, năm 2018: 2,72; năm 2019: 2,88, năm 2020: 2,92 và năm 2021: 2,83.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, nhằm tăng sự hài lòng của người bệnh đồng thời giảm tình trạng quá tải cho tuyến trên. Trên cơ sở đó, tỷ lệ hài lòng của người bệnh tăng qua mỗi năm. Kết quả cụ thể như sau:

HL người bệnh nội trú				HL người bệnh ngoại trú			
2018	2019	2020	2021	2018	2019	2020	2021
95	99.8	95.3	98.5	92	100	91.2	97

- Triển khai thực hiện phác đồ, quy trình, hướng dẫn điều trị thống nhất; thực hiện quy trình đảm bảo an toàn người bệnh, kiểm soát tốt tai biến y khoa, giảm tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện, chăm sóc toàn diện người bệnh. Hằng năm, thực hiện đánh giá tiêu chí, xếp hạng bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện đề án 1816 của Bộ Y tế về hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến dưới; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên, cử cán bộ huyện luân phiên hỗ trợ chuyên môn cho tuyến xã hoặc cán bộ tuyến xã lên đào tạo chuyên môn tại tuyến huyện.

- Từng bước đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phù hợp với năng lực nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và giảm tải cho tuyến trên.

- Kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong khám, điều trị, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe. Tuyên truyền vận động nhân dân trồng và sử dụng cây thuốc nam, thuốc y học dân tộc. Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

3.5. Đẩy mạnh phát triển ngành Dược và thiết bị y tế.

- Bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Quản lý chặt chẽ nhập khẩu thuốc, củng cố hệ thống phân phối thuốc, bảo đảm kỷ cương pháp luật, hiệu quả, chuyên nghiệp. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quyền phân phối thuốc, không để các doanh nghiệp không được phép nhưng vẫn thực hiện phân phối thuốc trá hình.

- Tập trung quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện tại địa phương. Thực hiện các biện pháp đồng bộ để dễ dàng truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn.

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng các phương pháp điều trị không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền, đẩy mạnh phong trào xây dựng vườn thuốc nam tại các cơ sở y tế, đặc biệt là các trạm y tế xã.

- Đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng giả, kém chất lượng. Kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hoá có nguy cơ gây hại cho sức khỏe.

3.6. Phát triển nhân lực và khoa học - công nghệ y tế.

- Tăng cường công tác đào tạo nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu về y đức và chuyên môn. Phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng; chú trọng phát triển nhân lực y tế có trình độ cao; tiến tới đạt cơ cấu hợp lý giữa bác sỹ và điều dưỡng.

- Tranh thủ bằng mọi nguồn lực, tăng cường mối quan hệ phối hợp với các Trung tâm đào tạo như: Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh, Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện Thống Nhất HCM, Đại học Tây Nguyên, bệnh viện đa khoa Lâm Đồng,... để liên kết đào tạo theo kế hoạch.

- Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên; phát triển đội ngũ cán bộ có chuyên môn về thiết bị y tế.

- Thực hiện tốt chính sách khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại cơ sở y tế, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

3.7. Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế

- Tiếp tục mở rộng quy mô, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Thông tư 07/2021/TT-BYT ngày 27/5/2021 của Bộ Y tế; hoàn thiện mô hình Trung tâm Y tế huyện thực hiện đầy đủ các chức năng về dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của nhân dân theo hướng chuyên khoa; đến năm 2025, duy trì tỉ lệ 17,5/giường bệnh, 10 bác sỹ/vạn dân; tỉ lệ thực hiện dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến đạt 90%.

- Y tế tuyến xã: Tập trung triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của 02 phòng khám đa khoa khu vực và các trạm y tế xã, thị trấn; tập trung vào các nhiệm vụ chính thuộc lĩnh vực y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu. Theo dõi, tư vấn về sức khỏe; chăm sóc giảm nhẹ; phục hồi chức năng; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em; mở rộng phạm vi triển khai quản lý, điều trị ngoại trú một số bệnh không lây nhiễm; theo dõi, quản lý sức khỏe cho người dân trên địa bàn.

- Triển khai xây dựng mô hình trạm y tế phát triển theo nguyên lý y học gia đình.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

3.8. Đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế.

- Thực hiện quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị y tế công lập. Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính gắn liền với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Ưu tiên bố trí ngân sách, bảo đảm tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước. Tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng, y tế cơ sở ở vùng khó khăn, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa..., dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng. Triển khai toàn diện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, nhất là đối với các đối tượng chính sách, hộ nghèo, vùng đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện cơ chế giá dịch vụ, thanh toán bảo hiểm y tế theo hướng ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế bảo đảm chi trả cho các dịch vụ ở mức cơ bản; người sử dụng chi trả phần vượt mức. Cơ chế giá dịch vụ và cơ chế đồng chi trả theo hướng khuyến khích người dân khám chữa bệnh ở tuyến dưới và các cơ sở y tế ở tuyến trên tập trung cung cấp dịch vụ mà tuyến dưới chưa đảm bảo được.

- Thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Áp dụng đa dạng các gói bảo hiểm y tế như "Gói dịch vụ y tế cơ bản do bảo hiểm y tế chi trả" phù hợp với khả năng chi trả của quỹ bảo hiểm y tế và "Gói dịch vụ y tế cơ bản do Nhà nước chi trả" phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước. Huy động mọi nguồn lực để chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước, xây dựng và thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm phòng, chống, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hoá để lạm dụng các nguồn lực công phục vụ các "nhóm lợi ích", tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

3.9. Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.

Tranh thủ sự ủng hộ, hỗ trợ về kỹ thuật, tài chính của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp... đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong huyện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết số 20 -NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp Hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *“Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”*, trên địa bàn huyện đã đạt được những kết quả quan trọng, thực hiện các quan điểm, mục tiêu và đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thông qua công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tỷ lệ tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, béo phì giảm, chiều cao và thể lực được nâng lên. Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và bộ phận lớn cán bộ, đảng viên, nhân dân về chăm sóc sức khỏe nhân dân đã có những chuyển biến tích cực.

- Trên địa bàn không xảy ra dịch bệnh lớn, đặc biệt trong 03 năm từ 2019 đến nay huyện đã chủ động và triển khai hiệu quả công tác phòng, chống đại dịch Covid-

19; không xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người và mắc dịch bệnh qua thực phẩm; công tác khám chữa bệnh, các chương trình y tế được thực hiện, đảm bảo tiến độ kế hoạch; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, chất lượng dịch vụ y tế dần được cải thiện.

- Có được kết quả trên là do sự lãnh đạo quyết liệt của Huyện uỷ, sự giám sát của HĐND, sự chỉ đạo của UBND huyện và sự phối hợp của Mặt trận, các đoàn thể huyện trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Các cấp, các ngành đã lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai nhiều chính sách hỗ trợ tạo điều kiện cho nhân dân được tham gia khám chữa bệnh, tiêm chủng vắc xin, cập nhật những kiến thức bổ ích về sức khỏe và đời sống, về chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho bản thân và gia đình, tạo điều kiện để phát triển sản xuất, kinh doanh ổn định đời sống, từ đó tinh thần của nhân dân từng bước được nâng cao.

2. Hạn chế, tồn tại

- Lực lượng đội ngũ cán bộ y tế, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, nhiều viên chức y tế chưa yên tâm công tác và xin nghỉ việc ngày càng nhiều. Công tác xã hội hóa đã được triển khai thực hiện nhưng chưa thu hút được các nhà đầu tư tham gia. Chất lượng môi trường sống, làm việc, chế độ dinh dưỡng, rèn luyện thân thể, văn hoá tinh thần... ở nhiều nơi chưa được chú trọng, bảo đảm. Nhiều hành vi, thói quen ảnh hưởng xấu tới sức khỏe chưa được khắc phục căn bản.

- Các bệnh dịch mới nổi, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 đang là mối đe dọa sức khỏe cộng đồng và ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số bệnh dịch lưu hành tại địa phương: sốt xuất huyết, sốt rét, bạch hầu... diễn tiến bất thường.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe đã được đổi mới nhưng chưa được mạnh mẽ theo hướng chủ động, tích cực cung cấp thông tin để người dân có kiến thức về phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường sống. Tuyên truyền về tác hại của rượu, bia, thuốc lá..., an toàn thực phẩm chưa thường xuyên nên nhận thức và thay đổi hành vi của người dân còn hạn chế và thụ động.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại:

- Chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi nghề... chưa đảm bảo dẫn đến tình trạng nhiều nhân viên y tế xin nghỉ việc.

- Ngân sách Nhà nước đầu tư cho y tế còn hạn chế mặc dù Nhà nước rất quan tâm và luôn tăng kinh phí, nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế; cơ sở vật chất chưa đáp ứng nhu cầu của ngành. Nhận thức về vai trò, vị trí của công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân có nơi, có lúc còn chưa đầy đủ, sâu sắc

- Chi ngân sách cho y tế tăng dần qua từng năm, song vẫn chưa đáp ứng theo yêu cầu phát triển hệ thống y tế địa phương.

- Công tác xã hội hoá y tế tại tuyến y tế cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, chưa thực sự huy động được mọi nguồn lực xã hội cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Công tác giáo dục y đức ở nhiều nơi bị buông lỏng. Một số nơi đề cao, tuyệt đối hoá cơ chế thị trường, coi người bệnh chỉ là khách hàng.

4. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp, sự phối hợp tích cực của các ban ngành, đoàn thể, gia đình và cộng đồng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Đẩy mạnh, đổi mới hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức, quyết tâm hành động của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác chăm sóc khỏe nhân dân. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Để mỗi người dân có ý thức về bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh tật, bảo vệ môi trường.

- Phân công trách nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân, thực hiện các quy định về phòng, chống dịch và chữa bệnh. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch chăm sóc sức khỏe nhân dân; đồng thời lồng trong các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

- Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và thể lực, tầm vóc người dân, quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đổi mới công tác khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, tâm lý trong trường học; phát triển mạnh mẽ các phong trào, câu lạc bộ truyền thống về rèn luyện thể dục, thể thao, các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ quần chúng. Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, y tế, giáo dục tại cộng đồng; nâng cao năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ làm công tác Y tế nhằm thực hiện ngày càng tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân địa phương.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế, đặc biệt là trong quản lý bệnh viện.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe; kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và các hàng hóa có nguy cơ gây hại cho sức khỏe nhân

dân; tập trung quản lý chặt chẽ hệ thống bán buôn, bán lẻ thuốc trong và ngoài công lập, công tác hành nghề y – dược tư nhân.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *“Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”*, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài góp phần xây dựng ngành y tế phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; đặc biệt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chăm sóc sức khỏe, đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, xây dựng lối sống văn minh khoa học tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch và chữa bệnh.

4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh được Sở Y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm cung cấp đầy đủ, có chất lượng các dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến của Bộ Y tế đã được phê duyệt. Củng cố hệ thống mạng lưới và tăng cường năng lực cấp cứu ở cả tuyến huyện và xã.

5. Xây dựng và thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng và phát triển đội ngũ bác sỹ chuyên sâu, lành nghề. Xây dựng kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế nhiệt huyết đảm bảo đạt chuẩn theo quy định. Nghiên cứu, vận dụng các cơ chế, chính sách đãi ngộ để thu hút, huy động đội ngũ y tế yêu nghề, lành nghề, chu đáo chăm sóc sức khỏe nhân dân.

7. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan tới sức khỏe.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) trong thời gian tới, huyện Đức Trọng kiến nghị, đề xuất cấp trên một số nội dung sau:

** Đối với cấp tỉnh:* hằng năm hỗ trợ kinh phí để thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và thực hiện khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi, người nghèo trên địa bàn.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho tuyến y tế cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

- Có chính sách thu hút, ưu đãi đối với nhân viên y tế, đặc biệt vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn nhằm động viên nhân viên y tế chuyên tâm công tác.

** Đối với Sở Y tế:* chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn huyện Đức Trọng.

Nơi nhận:

- Ban TG Tỉnh ủy,
- TTHU, HĐND, UBND huyện,
- Các TCCS đảng,
- Mặt trận và các đoàn thể huyện,
- Lưu: VP/HU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lê Hồng Khánh

PHỤ LỤC

Những văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Nghị Quyết 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch 50-KH/TU của Tỉnh ủy

STT	Cơ quan ban hành	Tên các chương trình, kế hoạch	Ngày ban hành
01	96-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy	Kế hoạch về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Kế hoạch số 50-KH/TU, Kế hoạch số 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “ <i>về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới</i> ” và “ <i>công tác dân số trong tình hình mới</i> ”	22/6/2018
01	44/KH-UBND của UBND huyện	Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về suy dinh dưỡng trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2030	14/3/2022
02	30/KH-UBND của UBND huyện	Kế hoạch đảm bảo tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS trước năm 2030 trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2030	22/2/2022